

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch tạm thời hệ thống kho, bãi phục vụ kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu hàng hóa;

Căn cứ công văn số 4563/BCT-XNK ngày 27/5/2014 của Bộ Công Thương, công văn số 1540/BTL-CCK ngày 02/6/2014 của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, công văn số 4941/TCHQ-GSQL ngày 08/5/2014 của Tổng cục Hải quan;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1190/TTr- SCT ngày 6/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung khu vực kho, bãi phục vụ kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Điều chỉnh diện tích kho, bãi của Công ty Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tây Bắc chuyển sang Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Trí Đức nêu tại mục số 8 của Phụ lục kèm theo Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh (chi tiết tại Phụ lục II kèm theo);

Các nội dung khác nêu tại Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND thành phố Móng Cái; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- Các Bộ, ngành: Công Thương, Tài chính, Bộ Tư lệnh BDBP (để b/c);
- Tổng cục Hải quan (để b/c);
- CT các PCT UBND tỉnh;
- V0, VI, TM1, TH1;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, TM1.

QĐ12, 20 bản

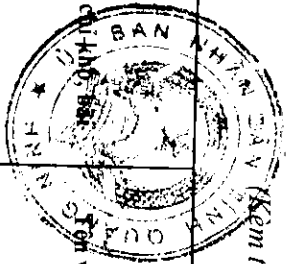
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành

PHỤ LỤC I

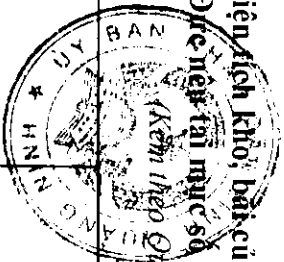
Bổ sung khu vực kho, bãi phục vụ kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh tại Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Kèm theo Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh)



STT	Tên và địa chỉ kho, bãi	Tên và địa chỉ chủ đầu tư	Diện tích kho, bãi										Địa bàn hoạt động hải quan							
			Theo hồ sơ pháp lý					Phạm vi ranh giới HQ quản lý												
			Bãi		Kho			Bãi		Kho										
	Diện tích (m ²)	Tổng diện tích (m ²)	Diện tích kho thường (m ²)	Diện tích kho lạnh (m ²)	Diện tích (m ²)	Tổng diện tích (m ²)	Diện tích kho thường (m ²)	Diện tích kho lạnh (m ²)												
1	Dự án nuôi trồng thủy sản - Công ty TNHH Centre Way (holding) Việt Nam (Phường Bình Ngọc, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	Công ty TNHH Centre Way (holding) Việt Nam (Phường Bình Ngọc, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	3	23.600,00	4	8.350,00	5	-	6	8.350,00	7	23.600,00	8	8.350,00	9	8.350,00	10	8.350,00	11	Địa bàn hoạt động hải quan theo ND107/2002/ND-CP
2	Kho hàng hóa - Công ty Cổ phần thương mại Đồng Tâm (Khu 7, phường Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	Công ty Cổ phần thương mại Đồng Tâm (Khu 7, phường Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	3	1.874,00	4	1.125,48	5	1.125,48	6	-	7	1.874,00	8	1.125,48	9	1.125,48	10	-	11	Địa bàn hoạt động hải quan theo ND107/2002/ND-CP
3	Khu dịch vụ kho bãi, xưởng sản xuất gia công - Công ty TNHH XNK Thành Đạt (Km4, phường Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	Công ty TNHH XNK Thành Đạt (Km4, phường Hải Yên, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	3	5.672,40	4	2.784,00	5	2.784,00	6	-	7	5.672,40	8	2.784,00	9	2.784,00	10	-	11	Địa bàn hoạt động hải quan theo ND107/2002/ND-CP
4	Kho đông lạnh - Công ty CP XNK thủy sản Quảng Ninh (phường Ninh Dương, Móng Cái, QN)	Công ty CP XNK Thủy Sản QN (Số 35 phố bên tàu, phường Bạch Đằng Hạ Long, Quảng Ninh)	3	5.970,00	4	2.560,00	5	1.280,00	6	1.280,00	7	5.970,00	8	2.560,00	9	1.280,00	10	1.280,00	11	Địa bàn hoạt động hải quan theo ND107/2002/ND-CP

PHỤ LỤC II

Điều chỉnh diện tích kho, bãi của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tây Bắc chuyển sang Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Trí Đức kèm theo mục số 8 của Phụ lục kèm theo Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kèm theo Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh Quảng Ninh)



STT	Tên và địa chỉ kho, bãi	Tên và địa chỉ chủ đầu tư	Diện tích kho, bãi				Phạm vi ranh giới HQ quản lý				Địa bàn hoạt động hải quan
			Theo hồ sơ pháp lý		Thực tế		Theo hồ sơ pháp lý		Thực tế		
			Bãi	Kho	Bãi	Kho	Bãi	Kho	Bãi	Kho	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
			Diện tích (m2)	Tổng diện tích (m2)	Diện tích kho thường (m2)	Diện tích kho lạnh (m2)	Diện tích (m2)	Tổng diện tích (m2)	Diện tích kho thường (m2)	Diện tích kho lạnh (m2)	
8.1	Kho bãi hàng hóa, bốc xếp hàng hóa (Khu Lục Lâm, phường Hải Hòa, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	Công ty TNHH TM và Dịch vụ Tây Bắc Quảng Ninh (Khu 5 phường Hải Hòa, TP Móng Cái, Quảng Ninh)	22.947,89	972	972		17.955	972	972	0	Địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu
8.2	Kho bãi hàng hóa, bốc xếp hàng hóa	Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Trí Đức	22.044,96	756,00	756,00		27.623,98	1.000,00		1.000,00	Địa điểm kiểm tra hàng hóa xuất khẩu